

Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 27 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 262/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2023 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Nguyễn Hải H** - sinh năm 1992

Căn cước công dân số 0010902**** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/8/2020.

Chị **Đặng Phương L** - sinh năm 1993

Căn cước công dân số 03119301**** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/6/2022.

Cùng Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 20 phường Q, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Hiện ở tại: Số 36 ngách 15/79 D, tổ 20 phường Q, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 01/11/2018, tại UBND phường Q, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Sau Nều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không đạt kết quả. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 06/02/2019 và cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 17/10/2021. Khi ly hôn anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L thỏa thuận: Các con chung sẽ do chị Đặng Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hải H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng/1 tháng/2 cháu kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở sau ly hôn: Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L tự lo nơi ở mới sau ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ: Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị Đặng Phương L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Hải H nhất trí.

Ngoài ra, anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 06/02/2019 và cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 17/10/2021. Giao các cháu Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh N cho chị Đặng Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hải H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng/1 tháng/2 cháu (mỗi cháu 3.000.000 đồng) kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hải H có quyền thăm hỏi chăm sóc, giáo dục con chung, chị L và các thành viên trong gia đình chị L không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về chỗ ở sau ly hôn:** Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L tự lo nơi ở sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Anh Nguyễn Hải H và chị Đặng Phương L thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2/ Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Phương L chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 001**** ngày 14/6/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy;
- UBND p Q, q. Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương